

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 70/2023/HS-PT

Ngày 20 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Lâm

Các Thẩm phán: Ông Võ Thái Sơn, ông Hồ Hữu Thắng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Ánh Trúc - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:*
Ông Hứa Minh Thạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 48/2023/TLPT-HS ngày 15 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo Lê Thái Hoàng N và Nguyễn Hải Đ do có kháng cáo của bị cáo Lê Thái Hoàng N và người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hải Đ là ông Nguyễn Văn Bé N1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2023/HS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Hậu Giang.

- *Các bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:*

1. Lê Thái Hoàng N, sinh ngày 01/01/1976 tại: Thành phố N, tỉnh Hậu Giang. Nơi cư trú: Khu vực 2, phường H, thành phố N, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh H và bà Thái Thị H1, có chồng là Lê Quốc P; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 17/7/2022 sau đó chuyển tạm giam đến ngày 17/10/2022 được cho tại ngoại. (Có mặt)

2. Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 17/6/1997 tại: Thị xã L, tỉnh Hậu Giang. Nơi cư trú: Ấp Q, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Bé N1 và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Nguyễn Thị Thu T; tiền án: 01 lần (Ngày 12/02/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu

Giang xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2019, chấp hành xong quyết định của bản án về án phí ngày 02/11/2022); tiền sự: 01 lần (Ngày 01/3/2022 bị Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Hậu Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, chấp hành xong quyết định xử phạt ngày 08/3/2022); bị tạm giữ ngày 17/7/2022 sau đó chuyển tạm giam đến ngày 17/10/2022 được cho tại ngoại. (Có mặt)

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hải Đ có kháng cáo:*

Ông Nguyễn Văn Bé N1 - Sinh năm: 1971. (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp Q, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hải Đ:*

Ông Hồ Quốc T1 - Luật sư của Văn phòng L2 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh H. (Có mặt)

Ngoài ra, còn có 09 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 40 phút, ngày 17/7/2022 nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố N, tỉnh Hậu Giang tiến hành kiểm tra bắt quả tang tụ điểm đánh bạc dưới hình thức lặc tài xỉu ăn thua bằng tiền tại nhà của bị cáo Lê Thái Hoàng N toạ lạc số 488 khu vực I, phường H, thành phố N, tỉnh Hậu Giang. Bắt quả tang 15 đối tượng tại sòng bạc gồm các bị cáo Lê Thái Hoàng N, Nguyễn Quốc V, Dương Hoàng N2, Nguyễn Văn H2, Huỳnh Văn T2, Nguyễn Văn H3, Lê Hoàng T3, Nguyễn Văn N3, Nguyễn Kim L, Hồ Út B, Nguyễn Hải Đ và 04 đối tượng Phạm Thị Phương A; Lê Thị T4; Nguyễn Văn C; Nguyễn Tuấn K, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ vật chứng có liên quan tại chiếu bạc và xung quanh chiếu bạc.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 17/7/2022, đối tượng Q và L1 (chưa rõ nhân thân) đến nhà bị cáo N hỏi mượn chỗ ở để chơi đánh bạc (lặc tài xỉu) và trả tiền xâu nên bị cáo N đồng ý, sau đó Q, L1 đi đâu không rõ đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì Q, L1 quay lại cùng với bị cáo Nguyễn Quốc V và đối tượng H4 (chưa rõ nhân thân), tiếp đó các bị cáo Dương Hoàng N2, Nguyễn Văn H2, Nguyễn Hải Đ, Huỳnh Văn T2, Nguyễn Văn H3, Lê Hoàng T3, Nguyễn Văn N3, Nguyễn Kim L và Hồ Út B lần lượt tới và tập trung tại phòng ngủ nhà bị

cáo N để thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức lặc tài xỉu ăn thua bằng tiền. Ban đầu Q và L1 là người làm cái (bộ dụng cụ lặc xí ngầu do Q và L1 đem đến), các bị cáo còn lại tham gia đặt tiền, Quý quy định mức cược cao nhất mỗi ván là 700.000 đồng. Quá trình làm cái thì Q và L1 “bão” 01 lần thắng được 200.000 đồng, chia cho bị cáo N 100.000 đồng, hết 01 giờ thì đưa 300.000 đồng tiền xâu cho bị cáo N. Đến ca tiếp theo là bị cáo V và đối tượng Hoàng làm cái, các bị cáo tiếp tục đặt cược và bị cáo N lấy 100.000 đồng của cá nhân tham gia đặt cược 2 ván, mỗi ván 50.000 đồng, kết quả thua hết 100.000 đồng. Trong quá trình làm cái, bị cáo V “bão” 1 lần thắng được 100.000 đồng, chia cho bị cáo N 50.000 đồng. Ca của V quy định mức cược cao nhất mỗi ván là 500.000 đồng, trong lúc V đang làm cái chưa hết 1 giờ thì bị bắt quả tang cùng tang vật, tiền “xâu” 300.000 đồng bị cáo V chưa đưa cho bị cáo N. Quá trình điều tra xác định các đối tượng tham gia đánh bạc với số tiền cụ thể như sau:

1. Bị cáo Nguyễn Quốc V mang theo số tiền 500.000 đồng để tham gia đánh bạc đến lúc bị bắt thua 200.000 đồng, còn lại 300.000 đồng. Bị cáo bị quản lý 300.000 đồng.

2. Bị cáo Dương Hoàng N2 mang theo số tiền 400.000 đồng để tham gia đánh bạc, đến lúc bị bắt thua 305.000 đồng, còn 95.000 đồng cất trong túi quần bên phải. Bị cáo bị quản lý 95.000 đồng.

3. Bị cáo Nguyễn Văn H2 mang theo số tiền 1.500.000 đồng để tham gia đánh bạc, đến lúc bị bắt thắng 50.000 đồng nhưng đã bị rút mất, còn lại 1.500.000đ. Bị cáo bị quản lý 1.500.000 đồng.

4. Bị cáo Huỳnh Văn T2 mang theo số tiền 1.520.000 đồng, nhưng chỉ sử dụng 500.000 đồng để tham gia đánh bạc đến lúc bị bắt thắng 500.000 đồng thành 1.000.000 đồng cất giữ trong túi quần trước bên trái. Bị cáo bị quản lý 2.020.000 đồng.

5. Bị cáo Nguyễn Văn H3 mang theo số tiền 490.000 đồng để tham gia đánh bạc đến lúc bị bắt thua 360.000 đồng, còn 130.000 đồng. Bị cáo bị quản lý 130.000 đồng.

6. Bị cáo Nguyễn Văn N3 mang theo số tiền 200.000 đồng để tham gia đánh bạc đến lúc bị bắt đã thua hết.

7. Bị cáo Lê Hoàng T3 mang theo số tiền 1.270.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 700.000 đồng để tham gia đánh bạc, đến lúc bị bắt thua 400.000 đồng còn lại 300.000 đồng cất giữ trong túi quần sau bên trái. Bị cáo bị quản lý 870.000 đồng.

08. Bị cáo Hồ Út B mang theo số tiền 200.000 đồng để tham gia đánh bạc, đến lúc bị bắt đã thua hết.

09. Bị cáo Nguyễn Kim L mang theo số tiền 370.000 đồng dùng để tham gia đánh bạc, đến lúc bị bắt thắng được 130.000 đồng thành 500.000 đồng để trên chiếu bạc.

10. Bị cáo Nguyễn Hải Đ mang theo số tiền 900.000 đồng dùng để tham gia đánh bạc đến lúc bị bắt đã thua hết.

11. Bị cáo Lê Thái Hoàng N, sử dụng 100.000 đồng đặt 02 ván thời điểm bị cáo V làm cái, đã thua hết 100.000 đồng.

Khi tiến hành kiểm tra bắt quả tang các đối tượng chạy thoát đã quăng bỏ tiền tại khu vực chiếu bạc và xung quanh chiếu bạc gồm có 8.350.000 đồng (tại chiếu bạc), 4.780.000 đồng (ngoài cửa sổ gần chiếu bạc), 5.800.000 đồng (cặp lu nước gần chiếu bạc).

Như vậy xác định số tiền tham gia đánh bạc của các bị cáo trong ngày 17/7/2022 là $300.000 + 95.000 + 1.500.000 + 1.000.000 + 130.000 + 300.000 + 8.350.000 + 4.780.000 + 5.800.000 = 22.255.000$ đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2023/HS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lê Thái Hoàng N phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”; bị cáo Nguyễn Hải Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 322; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thái Hoàng N 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thái Hoàng N 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Quy đổi thành 02 (hai) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo Lê Thái Hoàng N phải chấp hành hình phạt chung là 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2022 đến ngày 17/10/2022.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm q, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2022 đến ngày 17/10/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Quốc V, Dương Hoàng N2, Nguyễn Văn H2, Huỳnh Văn T2, Nguyễn Văn H3, Lê Hoàng T3, Nguyễn Văn N3, Nguyễn Kim L, Hồ Út B, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/5/2023, bị cáo Lê Thái Hoàng N kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 08/5/2023, người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hải Đ là ông Nguyễn Văn Bé N1 kháng cáo xin cho bị cáo Nguyễn Hải Đ được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Thái Hoàng N và người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hải Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thái Hoàng N và người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hải Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hải Đ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng và hoàn cảnh của bị cáo đang khó khăn, bản thân bị cáo bị bệnh dẫn đến hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Hải Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lê Thái Hoàng N và người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hải Đ có đơn kháng cáo. Xét đơn kháng cáo của bị cáo Lê Thái Hoàng N và người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hải Đ phù hợp với quy định tại các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lê Thái Hoàng N và Nguyễn Hải Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào ngày 17/7/2022, tại khu V, phường H, thành phố N, tỉnh Hậu Giang, bị cáo Lê Thái Hoàng N đã thực hiện hành vi cung cấp địa điểm và phương tiện để cho 10 đối tượng khác đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức lắc tài xỉu và bị cáo thu tiền xâu. Bên cạnh đó, bản thân bị cáo cũng tham gia lắc tài xỉu với các đối tượng khác. Với tổng số tiền dùng đánh bạc chứng minh được là 22.255.000 đồng, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo Lê Thái Hoàng N về tội

“Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; truy tố, xét xử bị cáo Lê Thái Hoàng N, Nguyễn Hải Đ và 09 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị là Nguyễn Quốc V, Dương Hoàng N2, Nguyễn Văn H2, Huỳnh Văn T2, Nguyễn Văn H3, Lê Hoàng T3, Nguyễn Văn N3, Nguyễn Kim L, Hồ Út B về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Lê Thái Hoàng N và người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hải Đ, Hội đồng xét xử xét thấy:

Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã áp dụng cho các bị cáo đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ theo quy định của Bộ luật Hình sự. Mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Bị cáo Lê Thái Hoàng N bị xét xử trong cùng một lần về 02 tội, trong đó tội Tổ chức đánh bạc là tội nghiêm trọng nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thái Hoàng N.

Bị cáo Nguyễn Hải Đ phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, bị cáo có cung cấp chứng cứ chứng minh gia đình của bị cáo có công với nước, là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Với các tình tiết giảm nhẹ được hưởng, bị cáo đủ điều kiện để được áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự về quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Bên cạnh đó, xét thấy bị cáo là người có bệnh dẫn đến hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, hoàn cảnh của bị cáo hiện đang gặp nhiều khó khăn, bản thân bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền không lớn, sau khi phạm tội đã thật sự ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hải Đ và đề nghị của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa, sửa bản án sơ thẩm, áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án 03 tháng tù bằng với thời gian bị cáo đã bị tạm giam cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về án phí: Bị cáo Lê Thái Hoàng N phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do yêu cầu kháng cáo không được Tòa án chấp nhận. Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hải Đ ông Nguyễn Văn Bé N1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do yêu cầu kháng cáo được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về kháng cáo:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thái Hoàng N.

Chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hải Đ là ông Nguyễn Văn Bé N1.

Sửa bản án sơ thẩm.

2. Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thái Hoàng N phạm các tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”; bị cáo Nguyễn Hải Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 322; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thái Hoàng N 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thái Hoàng N 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Quy đổi thành 02 (hai) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo Lê Thái Hoàng N phải chấp hành hình phạt chung là 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2022 đến ngày 17/10/2022.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải Đ 03 (ba) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2022 đến ngày 17/10/2022, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm b, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Thái Hoàng N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Ông Nguyễn Văn Bé N1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Về các vấn đề khác:

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo; người kháng cáo;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- CA tỉnh Hậu Giang (PV06);
- TAND, VKSND, CQĐT,
Chi cục THADS thành phố N;
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: HSVA; THS; VP.

(Đã ký)

Phạm Hoàng Lâm